

Số: 12/2026/QĐCNTTLH

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Châu Thị T và anh Nguyễn Trung T1.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 03 năm 2026 về việc yêu cầu ly hôn của chị Châu Thị T.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 03 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*** Người khởi kiện:** Chị Châu Thị T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn N, xã L, tỉnh Tuyên Quang.

*** Người bị kiện:** Anh Nguyễn Trung T1, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn N, xã L, tỉnh Tuyên Quang.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 03 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Châu Thị T và anh Nguyễn Trung T1 thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 04 ngày 28/01/2011 tại Ủy ban nhân dân xã L1, huyện N1, tỉnh Tuyên Quang (nay là Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Tuyên Quang)).

- Về con chung: Chị Châu Thị T và anh Nguyễn Trung T1 xác định có 01 con chung là cháu Châu Văn M, sinh ngày 28/6/2011.

Giao cháu Châu Văn M cho chị Châu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Trung T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.
- Về vay nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 3 – Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã L;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nghiêm Đình Long